



qíng jī

氰基

noun · cyano group

Example Sentence

Qíng jī shì xǔ duō yǒu jī huà hé wù zhōng de zhòng yào guān néng tuán.
氰基是许多有机化合物中的重要官能团。

The cyano group is an important functional group in many organic compounds.

Trace each character, then write the word on your own.

氰	氰	氰	氰	氰	氰	氰	氰	氰	氰	氰
氰	氰	氰	氰							

基	基	基	基	基	基	基	基	基	基	基
基	基	基								

